

Bản án số: 21/2019/HSST

Ngày: 17/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Kim Mỹ

2. Bà Phạm Thu Hồng – Giáo viên

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Yến là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Lâm Duy K, sinh năm 1986 tại tỉnh Bến Tre, nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố C, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Lâm H, sinh năm 1962 và bà Văn Thị T, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Quyết định số 07/QĐ-XPVPHC ngày 27/12/2016 của Công an phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Quyết định số 27/QĐ-XPVPHC ngày 30/5/2018 của Công an phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của Ủy ban nhân dân phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Tiền án: Bản án số 45/2006/HSST ngày 23/02/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Bản án số 88/2006/HSST ngày 02/6/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Bản án số 97/2006/HSST ngày 13/7/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, tổng hợp

hình phạt buộc Lâm Duy K phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là 11 năm tù; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2018 cho đến nay. Có mặt.

** Bị hại:*

- Đỗ Thị Ngọc T, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Ấp A, xã SĐ, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

- Vũ Thiên B, sinh năm 2002

Nơi cư trú: Phường C, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại Vũ Thiên B: Ông Vũ Khắc Trung, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Phường C, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Lê Long K1, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Khu phố BL, Phường F, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

- Trần Tấn C, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Ấp PH, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 10/10/2018 đến ngày 27/11/2018, trên địa bàn thành phố Bến Tre, bị cáo Lâm Duy K đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/10/2018, bị cáo K đi bộ, khi ngang qua tiệm áo cưới Thiên Kim ở số 66A1, khu phố 1, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre thì nhìn thấy chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, màu xanh của chị Đỗ Thị Hồng T (SN 1998; ĐKTT: Ấp A, xã SĐ, thành phố BT, tỉnh Bến Tre) dựng trên vỉa hè nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, bị cáo K liền đi lại lấy chiếc xe đạp điện của chị T chạy qua xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre rồi vào tiệm game chơi game bắn cá cho đến khoảng 4 giờ ngày 11/10/2018 thì chạy xe về nhà ngủ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo K chạy xe đạp điện lấy trộm được của chị T đến phường 6, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre để tìm người bán xe thì gặp Lê Long K1, K1 hỏi mượn xe đạp điện đi công việc và khi K1 đi đến vòng xoay phường 6, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre thì bị chị T phát hiện báo cơ quan Công an yêu cầu giải quyết.

Vật chứng thu giữ: 01 xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, màu xanh, số JH48V17086233.

Theo Bảng kết luận định giá tài sản số 1240/KL-HĐĐG ngày 16/11/2018 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre kết luận: 01 xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, màu xanh, số JH48V17086233 (đã qua sử dụng), trị giá ngày 10/10/2018 là 4.340.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 13 giờ ngày 27/11/2018, bị cáo K đi bộ ngang nhà của Vũ Thiên B ở số Phường C, thành phố BT, tỉnh Bến Tre thì nhìn thấy chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Kawa, màu xanh của B đang dựng trước cửa nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp. Để thực hiện ý định, bị cáo K đi vào lấy xe đạp điện của B dẫn ra ngoài lộ rồi dẫn bộ đến gửi tại nhà của Trần Tấn C ở ấp PH, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Sau đó thì hành vi trộm cắp của bị cáo K bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ: 01 xe đạp điện nhãn hiệu Kawa, màu xanh, số Y18VYH2012810030.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 1405/KL-HĐĐG ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 xe đạp điện nhãn hiệu Kawa, màu xanh, số Y18VYH2012810030 (đã qua sử dụng), trị giá ngày 27/11/2018 là 3.200.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 22/KSĐT-KT ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng do các bị cáo không có nghề nghiệp.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại cho bị hại T 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, màu xanh, số JH48V17086233 (đã qua sử dụng) và bị hại không yêu cầu gì thêm; Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại cho bị hại B chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Kawa, màu xanh, số Y18VYH2012810030 (đã qua sử dụng) và bị hại không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo K khai nhận vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/10/2018, tại số 66A1, khu phố 1, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của bị hại T 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, màu xanh. Đồng thời, vào khoảng 13 giờ ngày 27/11/2018, tại số 75, Tán Kế, Phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, bị cáo lén lút chiếm đoạt của bị hại B 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Kawa, màu xanh. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá tài sản đối với tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại T và B do Hội đồng định giá thành phố Bến Tre xác định. Bị cáo không

khieu nại gì đối với các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Vũ Thiên B trình bày: Ngày 27/11/2018, anh bị mất trộm 01 chiếc xe đạp điện hiệu Kawa khi đang dựng trước nhà thuộc khu vực số 75/1, đường Tân Kế, Phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Sau đó, anh báo Công an truy tìm thu giữ được tài sản đã giao trả cho anh xong. Nay anh không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khieu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, vào ngày 10/10/2018 và ngày 27/11/2018, tại khu vực phường Phú Tân và phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, bị cáo K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại T 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, màu xanh, trị giá 4.340.000 đồng và chiếm đoạt của bị hại B 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Kawa, màu xanh, trị giá 3.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo K chiếm đoạt của các bị hại T và B là 7.540.000 đồng.

[3] Bị cáo K là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại T và B để tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo K về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản thiếu cảnh giác trong quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, bị cáo K có nhân thân xấu, đã bị kết án về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Trộm cắp tài sản”, “Cướp giật tài sản”; bị nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo K được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo K phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo K là “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại cho bị hại T 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, màu xanh, số JH48V17086233 (đã qua sử dụng).

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại cho bị hại B 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Kawa, màu xanh, số Y18VYH2012810030 (đã qua sử dụng).

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại T đã nhận lại 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, màu xanh, số JH48V17086233 (đã qua sử dụng) và không yêu cầu gì thêm.

Ghi nhận bị hại B đã nhận lại 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Kawa, màu xanh, số Y18VYH2012810030 (đã qua sử dụng) và không yêu cầu gì thêm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo K không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo K phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Duy K phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lâm Duy K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại cho bị hại Đỗ Thị Ngọc T 01 (một) chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, màu xanh, số JH48V17086233 (đã qua sử dụng).

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại cho bị hại Vũ Thiên B 01 (một) chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Kawa, màu xanh, số Y18VYH2012810030 (đã qua sử dụng).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại Đỗ Thị Ngọc T đã nhận lại 01 (một) chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA, màu xanh, số JH48V17086233 (đã qua sử dụng) và không yêu cầu gì thêm.

Ghi nhận bị hại Vũ Thiên B đã nhận lại 01 (một) chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Kawa, màu xanh, số Y18VYH2012810030 (đã qua sử dụng) và không yêu cầu gì thêm.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lâm Duy K phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường PT, TP BT (1b);
- Bị cáo, bị hại (3b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình